TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 19 /2023/QĐST- DS	*Đồng Hới, ngày 29 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 45/2023/TLST - DS ngày 23/5/2023 về việc *"Tranh chấp đòi lại tài sản"*.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Minh L; sinh năm: 1990; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 11 H, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện theo uỷ quyền của Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh M; sinh năm 1950; Địa chỉ: Thôn 11 H, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Công L; sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn 1, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Công L; sinh năm 1949; Nơi đăng ký HKTT: Thôn 1 L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Ông Nguyễn Minh M; sinh năm 1950 và vợ là bà Trần Thị H - sinh năm: 1963; Cùng địa chỉ tại: Thôn 11 H, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Thị H:* Ông Nguyễn Minh M; sinh năm 1950; Địa chỉ: Thôn 11 H, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tiền gốc và lãi: Các bên đương sự thống nhất: Tính đến hết ngày 21/8/2023, tổng số tiền anh Hoàng Công L còn nợ gốc và phải trả cho anh Nguyễn Minh L là 150.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi triệu đồng) theo nội dung Giấy nhận tiền đề ngày 20/12/2021. Ngoài ra, anh Hoàng Công L phải bồi thường các khoản chi phí thiệt hại đi lại cho anh Nguyễn Minh L và gia đình anh L với số tiền là: 4.355.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền anh Hoàng Công L còn nợ và phải trả cho anh Nguyễn Minh L là **154.355.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm năm mươi bốn triệu, ba trăm năm mươi lăm nghìn đồng chẵn).

Các đương sự thống nhất về việc nguyên đơn anh L tự nguyện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với nội dung: Anh Nguyễn Minh L yêu cầu anh Hoàng Công L phải trả thêm lãi suất theo quy định của pháp luật trên tổng số tiền đã yêu cầu.

- Các bên đã thống nhất phương án và thời gian trả nợ như sau:

Chậm nhất đến hết ngày 21/10/2023, anh Hoàng Công L phải trả toàn bộ số tiền nợ **154.355.000 đồng** và trả một lần cho anh Nguyễn Minh L. Trường hợp đến hết ngày 21/10/2023 anh L không trả được nợ như đã cam kết, anh L đồng ý để anh L liên hệ cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thực hiện các thủ tục thi hành án theo đúng quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu thêm một khoản tiền lãi chậm trả đối với số tiền còn chưa thi hành xong theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm*:*

Áp dụng khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Các bên đương sự đã thỏa thuận anh Hoàng Công L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành với số tiền là **3.859.000 đồng** *(bằng chữ: Ba triệu tám trăm năm mươi chín nghìn đồng chẵn)*.

Anh Nguyễn Minh L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Minh L số tiền tạm ứng án phí: 3.859.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 31AA/2021/0001540 ngày 23 tháng 5 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành

án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Phúc Nam

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADSTP Đồng Hới;
- Lưu hồ sơ vụ án.